



Phát triển đô thị bền vững, thân thiện với môi trường và chống chịu biến đổi khí hậu

TS. TRẦN HỮU HÀ - *Giám đốc*

Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị, Bộ Xây dựng

Qúa trình đô thị hóa đang diễn ra nhanh và mạnh mẽ ở nước ta, tính đến năm 2022, tỷ lệ đô thị hóa đạt 42%. Tuy nhiên, việc phát triển đô thị nhanh cũng đã và đang tạo ra gánh nặng lên môi trường. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu (BĐKH) đã gây ra nhiều rủi ro về thiên tai, vì vậy, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị theo hướng phát triển bền vững, thân thiện với môi trường, ứng phó với BĐKH là mục tiêu của nhiều quốc gia trên thế giới nói chung và của Việt Nam nói riêng.

1. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẢNG VỀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ỨNG PHÓ VỚI BĐKH, BẢO VỆ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

Vấn đề ứng phó với BĐKH là nhiệm vụ trọng tâm tại các Đại hội XI, XII, XIII. Đại hội XI nhấn mạnh đến mô hình đô thị gia tăng cơ hội phát triển kinh tế bền vững “thúc đẩy chuyển đổi mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh và phát triển bền vững... thí điểm phát triển mô hình kinh tế xanh, công nghiệp xanh, đô thị xanh, nông thôn xanh”. Đại hội XII tiếp tục nhấn mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng thông qua đề cập khu kinh tế đặc thù với phương hướng cần “sớm triển khai xây dựng một số khu hành chính - kinh tế đặc biệt; ưu tiên phát triển một số đô thị thông minh”. “Hướng đến quy hoạch các khu kinh tế, đặc biệt quan tâm đến hệ thống kinh tế ven biển” với mục tiêu cụ thể đến năm 2030 “kinh tế của 28 tỉnh, thành phố ven biển ước đạt 65 - 70% GDP cả nước”; xác định chủ trương lớn “Phát triển đồng bộ, từng bước hình thành khu kinh tế, khu công nghiệp, khu đô thị sinh thái ven biển... 100% khu kinh tế, khu công nghiệp và khu đô thị ven biển được quy hoạch, xây dựng theo hướng bền vững, sinh thái, thông minh, thích ứng với BĐKH, nước biển dâng, có hệ thống xử lý nước thải tập trung, đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về môi trường. Đổi mới tư duy trong xây dựng và thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống đô thị ven biển có cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại theo mô hình, tiêu chí tăng trưởng xanh, đô thị thông minh”.

Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 3/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và BVMT, được xác định là văn bản quan trọng trong công tác BVMT nói chung, ứng phó với BĐKH nói riêng. Nghị quyết đã xác định rõ quan điểm: “Chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và BVMT phải trên cơ sở phương thức quản lý tổng hợp và thống nhất, liên ngành, liên vùng. Ứng phó với BĐKH phải được đặt trong mối quan hệ toàn

cầu; không chỉ là thách thức mà còn tạo cơ hội thúc đẩy chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển bền vững. Phải tiến hành đồng thời thích ứng và giảm nhẹ, trong đó thích ứng với BĐKH, chủ động phòng, tránh thiên tai là trọng tâm.”

Ngày 23/8/2019, Bộ Chính trị cũng đã ban hành Kết luận số 56-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và BVMT với các nhiệm vụ và giải pháp chính: “Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm về chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và BVMT; Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về ứng phó với BĐKH, quản lý tài nguyên và BVMT.”

Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/1/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết số 06-NQ/TW) đã xác định quan điểm chỉ đạo về vai trò của đô thị và phát triển đô thị: “Đô thị hóa là tất yếu khách quan, là một động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững trong thời gian tới. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thống nhất nhận thức và hành động trong hoàn thiện thể chế, quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững theo hướng đô thị xanh, văn minh, giàu bản sắc và có tính tiên phong, dẫn dắt các hoạt động đổi mới sáng tạo, trở thành động lực phát triển là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của cả hệ thống chính trị”.

Đối với công tác phân loại đô thị và nhiệm vụ phát triển hệ thống đô thị, Nghị quyết số 06-NQ/TW xác định “Phát triển hệ thống đô thị bền vững theo mạng lưới, phân bố hợp lý, phù hợp với từng vùng, miền, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, cân đối giữa các vùng, miền; phát triển các đô thị có chức năng tổng hợp với quy mô và dân số ở mức hợp lý theo hướng đô thị xanh, thông minh, thích ứng với BĐKH, phòng, chống thiên tai và dịch bệnh; bảo đảm tính kết nối cao giữa các đô thị trực thuộc Trung ương, đô thị trung tâm cấp quốc gia với đô thị vùng và khu vực nông thôn”; “Xây dựng và chuẩn hóa các tiêu chuẩn, hệ thống chỉ tiêu, chỉ số về đô thị hóa và phát triển đô thị bền vững trên phạm vi cả nước, cho từng vùng, địa phương phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tiễn Việt Nam;... Hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính đô thị phù hợp với đặc điểm vùng miền, các đô thị có tính đặc thù... Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn riêng cho xây dựng và lựa chọn mô hình phát triển



đô thị bền vững, phù hợp cho từng vùng, miền, tại những địa bàn vùng đồi núi, cao nguyên, vùng có tính trọng yếu về quốc phòng, an ninh, các đô thị có nhiều di tích lịch sử, di sản văn hóa, cảnh quan thiên nhiên cần bảo tồn, gìn giữ. Khắc phục triệt để tình trạng nâng loại đô thị khi chưa đủ tiêu chí”.

Nghị quyết số 06-NQ/TW nhấn mạnh quan điểm chỉ đạo phát triển đô thị cần phải “bền vững theo hướng đô thị xanh, văn minh, giàu bản sắc”, “lấy con người và chất lượng cuộc sống làm trung tâm; văn hóa và văn minh đô thị làm nền tảng phát triển”, “phù hợp với từng vùng, miền, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, cân đối giữa các vùng, miền; phát triển các đô thị có chức năng tổng hợp với quy mô và dân số ở mức hợp lý theo hướng đô thị xanh, thông minh, thích ứng với BĐKH, phòng, chống thiên tai và dịch bệnh”.

Có thể thấy, các quan điểm, chủ trương, giải pháp của Đảng về ứng phó với BĐKH là thường xuyên, liên tục, nhất quán và bắt nhịp kịp thời với những chuyển biến nhận thức, xu thế phát triển của vấn đề BĐKH trên thế giới, thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng ta, gắn ứng phó với BĐKH và bảo vệ tài nguyên, môi trường, với phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng phát triển bền vững.

2. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN CÁC ĐÔ THỊ VIỆT NAM ỨNG PHÓ VỚI BĐKH

Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 3/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên, BVMT có nêu rõ các mục tiêu cụ thể đến năm 2020: “Về ứng phó với BĐKH: nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai...; chủ động phòng, chống, hạn chế tác động của triều cường, ngập lụt, xâm nhập mặn do nước biển dâng đối với vùng ven biển...”. Nhằm thực hiện tinh thần chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương tại Nghị quyết số 24-NQ/TW, Bộ Xây dựng đã khẩn trương nghiên cứu, đề xuất Đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với BĐKH giai đoạn 2013 - 2020 và được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 2623/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 với mục tiêu: “Chủ động ứng phó với BĐKH, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên trong cải tạo, nâng cấp và phát triển đô thị; rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, quản lý đầu tư phát triển đô thị trong bối cảnh gia tăng nguy cơ rủi ro từ BĐKH; nâng cao nhận thức, tăng cường sự phối hợp giữa các Bộ, ngành và địa phương trong điều hành, quản lý phát triển đô thị ứng phó với BĐKH” với 6 nhiệm vụ giải pháp chính. Sau 7 năm thực hiện, Bộ Xây dựng đã có Tờ trình số 49/TTr-BXD ngày 17/12/2020 báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai thực hiện Đề án trong giai đoạn từ năm 2013 - 2020 và đề xuất phê duyệt Đề án tiếp tục thực hiện cho giai đoạn từ năm 2021 - 2030.

Đề xuất trên có thêm cơ sở khi ngày 21/1/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị quyết số 06/NQ-CP phê duyệt Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương

Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và BVMT theo Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị, tại khoản b) Điều 2 Mục 2 của Kế hoạch nêu rõ: “Rà soát đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với BĐKH giai đoạn 2013 - 2020, đề xuất thực hiện Đề án giai đoạn 2021 - 2030”.

Ngày 25/3/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 438/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với BĐKH giai đoạn 2021-2030 với mục tiêu nhằm cụ thể hóa các yêu cầu nhiệm vụ của Nghị quyết số 24-NQ/TW, giao Bộ Xây dựng tiếp tục chủ trì, phối hợp với các Bộ ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Đề án.

a) Giai đoạn 2013 - 2020

Trên cơ sở tổng kết số liệu báo cáo việc triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2013 - 2020 từ 5 Bộ, ngành và 42 tỉnh, thành phố; rà soát tổng hợp kết quả của 18 nhiệm vụ thuộc 5 Chương trình được Thủ tướng Chính phủ giao tại Đề án giai đoạn 2013 - 2020; tổng hợp kết quả nghiên cứu của 20 nhiệm vụ Bộ Xây dựng đã chủ trì thực hiện từ khi Đề án giai đoạn 2013 - 2020 được ban hành, việc triển khai Đề án 2013 - 2020 đã đạt được những kết quả tích cực đối với 5 chương trình được giao trong Đề án, cụ thể:

(1) *Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu)*: Bộ Xây dựng tổ chức thực hiện 2 nhiệm vụ: (1) “Xây dựng khung hướng dẫn lập Atlas Đô thị - Khí hậu cho các đô thị Việt Nam. Thí điểm áp dụng cho thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau”; (2) “Nghiên cứu xây dựng khung hướng dẫn đánh giá tác động của BĐKH đến đô thị và hướng dẫn xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH cho đô thị” nghiên cứu thí điểm tại 6 đô thị bao gồm: thành phố Hạ Long (Quảng Ninh), thành phố Bà Rịa (Bà Rịa - Vũng Tàu), thành phố Cà Mau (Cà Mau), thị xã Gia Nghĩa (Đắk Nông), thị trấn Thiên Cẩm (Hà Tĩnh), thị xã Mường Lay (Điện Biên). Kết quả của nghiên cứu đã xây dựng thành Bộ khung hướng dẫn đánh giá tác động của BĐKH và lồng ghép trong xây dựng văn bản pháp luật về quản lý phát triển đô thị.

Tại các địa phương, đến nay có 13/63 tỉnh, thành (gồm: Thái Bình, Ninh Bình, Nam Định, Thanh Hóa, Quảng Trị, Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Kon Tum, Long An), trong đó có 8 tỉnh thuộc danh mục Đề án 2623 đã xây dựng bản đồ ngập lụt, lũ quét và sạt lở; 3/63 tỉnh, thành (Bình Phước, Cà Mau, Kiên Giang) trong đó có 2 tỉnh thuộc danh mục Đề án 2623 đã xây dựng Atlas phân vùng khí hậu, tập bản đồ tỉnh; 3 đô thị (thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng, thành phố Cà Mau) đã xây dựng Atlas Đô thị - Khí hậu. Một số đô thị khác cũng đang xây dựng mô hình số độ cao, mô hình thủy văn thủy lực...

(2) *Hoàn thiện hệ thống văn bản liên quan đến quy hoạch, phát triển đô thị có lồng ghép BĐKH*: Thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, Bộ Xây dựng đã phối hợp cùng các Bộ,



ngành đã (i) tổ chức rà soát các Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị và các văn bản quản lý việc hình thành các khu vực phát triển đô thị và đô thị mới và (ii) lồng ghép yêu cầu ứng phó BĐKH trong các văn bản quy phạm pháp luật hình thành mới về phát triển đô thị. Bộ Xây dựng đã chủ trì hoặc phối hợp để tham mưu Chính phủ trình Quốc hội ban hành một số Luật có lồng ghép yếu tố ứng phó BĐKH, cụ thể: Luật Xây dựng năm 2014 (các Điều: 3, 4, 14, 33, 51, 79, 80) quy định những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động xây dựng, nghiên cứu lập quy hoạch, lập dự án đầu tư. Luật Nhà ở năm 2014 (các Điều 14 và 49) chú trọng đưa yếu tố ứng phó với BĐKH vào một trong các yêu cầu của phát triển nhà ở và quy định đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội. Luật Quy hoạch năm 2017 (các Điều: 3, 10, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 53) đã đưa nội dung ứng phó với BĐKH là một nội dung chủ yếu trong Quy hoạch tổng thể quốc gia và là một trong các yêu cầu về nội dung quy hoạch, đưa BĐKH là một căn cứ chính cho việc điều chỉnh quy hoạch. Luật Kiến trúc năm 2019 (các Điều 4, 6 và 11) quy định nguyên tắc của hoạt động kiến trúc phải đảm bảo thích ứng với BĐKH, phòng chống thiên tai; yêu cầu về kiến trúc đô thị phải thích ứng với BĐKH; quy định trách nhiệm của Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ phải ban hành mẫu thiết kế kiến trúc cho các công trình công cộng và nhà ở nông thôn bảo đảm yêu cầu về thích ứng với BĐKH và phòng, chống thiên tai. Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 (các Điều 1, 7 và 10) đưa nội dung ứng phó với BĐKH vào định nghĩa của Quy hoạch xây dựng và nguyên tắc cơ bản trong hoạt động đầu tư xây dựng là phải ứng phó với BĐKH; quy định rõ Nhà nước có chính sách khuyến khích nghiên cứu phát triển đô thị sinh thái, đô thị thông minh, thích ứng và ứng phó với BĐKH cũng là một nội dung được quy định trong các yêu cầu và nguyên tắc tuân thủ đối với quy hoạch xây dựng. Yêu cầu đối với dự án đầu tư xây dựng, đối với thiết kế xây dựng phải đảm bảo ứng phó với BĐKH.

Bên cạnh đó, Bộ đã tham mưu Chính phủ ban hành 4 Nghị định liên quan đến đầu tư xây dựng, phát triển đô thị có lồng ghép nội dung BĐKH. Bộ ban hành theo thẩm quyền 5 Thông tư hướng dẫn thi hành các nội dung pháp luật trong ngành xây dựng, quy hoạch phát triển đô thị, quy hoạch sử dụng đất trong đồ án quy hoạch đô thị đã có các nghiên cứu về giải pháp lồng ghép với BĐKH. Ngoài ra, Bộ cũng đã tham mưu lồng ghép các nội dung ứng phó BĐKH trong các Nghị quyết, quy hoạch, chiến lược của Trung ương, Chính phủ như: Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23/1/2014 ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và BVMT; Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với BĐKH; Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 - 2020; Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về BĐKH; Kế hoạch quốc gia thích

ứng với BĐKH giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Điều chỉnh định hướng phát triển thoát nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; Đề án hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung; Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam; Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2018 - 2020; Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

(3) *Bổ sung lồng ghép nội dung BĐKH vào Quy hoạch xây dựng vùng, tỉnh và quy hoạch đô thị*: Trong thời gian qua, Bộ Xây dựng đã thực hiện nhiệm vụ rà soát, điều chỉnh, bổ sung nội dung ứng phó BĐKH cho quy hoạch chung 6 đô thị trọng điểm gồm các thành phố: Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ, Hải Phòng, Đà Nẵng và tỉnh Cà Mau. Qua báo cáo của 5 thành phố và tỉnh Cà Mau, nội dung ứng phó BĐKH đã lồng ghép trong quá trình tổ chức lập Quy hoạch chung đô thị và Quy hoạch xây dựng vùng, tỉnh được phê duyệt; nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh (theo quy định của Luật Quy hoạch 2017). Bên cạnh đó, các địa phương cũng đã đề xuất các giải pháp khắc phục các tồn tại bất cập về quá tải hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt hạ tầng giao thông, hạ tầng xã hội; các vấn đề môi trường và có những nghiên cứu để xuất bổ sung nội dung ứng phó BĐKH trong quá trình lập, điều chỉnh quy hoạch chung, thể hiện qua việc đưa ảnh hưởng của BĐKH và nước biển dâng thành một căn cứ nghiên cứu cho việc lựa chọn đất phát triển đô thị, hướng ưu tiên phát triển, khống chế cốt xây dựng đô thị; nghiên cứu xây dựng kịch bản phát triển đô thị; xây dựng chương trình kế hoạch phát triển của thành phố (như trường hợp của thành phố Hồ Chí Minh dự kiến phát triển theo hướng Tây Bắc do khu vực có địa hình cao, địa chất phù hợp).

Bộ đã tổ chức 4 nghiên cứu rà soát, đề xuất nội dung ứng phó với BĐKH, nước biển dâng trong điều chỉnh quy hoạch chung cho 25 tỉnh thuộc 4 vùng (Duyên hải Bắc bộ, duyên hải miền Trung, miền núi phía Bắc và Tây Nguyên, đồng bằng sông Cửu Long). Các nghiên cứu này đã được nghiệm thu và có ứng dụng trực tiếp đối với công tác quản lý nhà nước, giúp cho cơ quan quản lý tại địa phương xem xét các nội dung điều chỉnh quy hoạch. Đến nay có khoảng 20/25 tỉnh thực hiện việc rà soát nội dung liên quan đến ứng phó BĐKH trong Quy hoạch chung được duyệt. Một số tỉnh đã tiến hành lồng ghép các nội dung ứng phó với BĐKH trong xây dựng quy hoạch, chương trình phát triển đô thị tại địa phương. Một số đề xuất cũng giúp cho các nhà quản lý ở các cấp địa phương xây dựng các sổ tay hướng dẫn, hoặc quy chế quản lý không gian đô thị, đồng thời xem xét nội dung điều chỉnh quy hoạch. Đối với các giải pháp điều chỉnh quy hoạch chung đô thị thích ứng BĐKH và nước biển dâng, đề xuất các mô hình phát triển không gian đô thị ứng phó với BĐKH theo nhóm đô thị hoặc theo vùng tác động BĐKH và nước biển dâng, hoặc theo từng



nhóm vấn đề của BĐKH và nước biển dâng đều có thể sử dụng trong các nghiên cứu lập quy hoạch các đô thị.

Tuy nhiên, kết quả xem xét các Quy hoạch xây dựng vùng, tỉnh và quy hoạch đô thị có xét đến BĐKH trong công tác quản lý phát triển đô thị hiện nay cho thấy chưa được thực hiện một cách rõ ràng. Một mặt trong quy hoạch chung được duyệt chưa lồng ghép đầy đủ các nội dung ứng phó với BĐKH, mặt khác quá trình thực hiện quy hoạch còn nhiều tồn tại khiến công tác ứng phó với BĐKH, mà trực tiếp là các công tác ứng phó với thiên tai như ngập lụt, đảo nhiệt... chưa có điều kiện thực thi. Kết quả rà soát đối với khu vực duyên hải Bắc Bộ và đồng bằng sông Cửu Long có sự khác nhau về phương thức tiếp cận, phụ thuộc vào yếu tố tác động cũng như đặc điểm tác động chính của BĐKH. Trong khi các tỉnh duyên hải Bắc bộ sự ảnh hưởng có thể mang tính cục bộ, gia tăng tần suất các loại thiên tai, cần có quy hoạch điều chỉnh riêng thì đối với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, mức độ tác động mang tính tổng thể toàn vùng. Do vậy, trong cách nhìn nhận và đánh giá rà soát công tác quy hoạch chung các đô thị hiện nay cũng cần phải mềm dẻo phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên, mức độ tác động cụ thể đối với từng khu vực.

(4) *Xây dựng kế hoạch hành động và tài liệu hướng dẫn kỹ thuật ứng phó với BĐKH:* Ở cấp địa phương, đến năm 2019 tất cả 63/63 tỉnh, thành đã xây dựng và ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH và nước biển dâng, qua đó đề xuất các giải pháp ứng phó thuộc các lĩnh vực quản lý có liên quan thông qua các cơ chế chính sách, các dự án, nhiệm vụ cụ thể. Bên cạnh đó, nhiều đô thị nhận được sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế đã chủ động xây dựng và ban hành kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH cho đô thị, như các thành phố: Huế, Quy Nhơn, Lào Cai, Hà Nội; xây dựng các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật ứng phó với BĐKH, chống ngập, sụt lún, sạt lở đất...

Ở cấp Trung ương, các Bộ ngành đã có nhiều đề tài nghiên cứu khoa học, dự án, nhiệm vụ khảo sát thuộc Chương trình hỗ trợ thích ứng với BĐKH tại Việt Nam (SP-RCC); các chương trình xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ thuật ứng phó với BĐKH. Bộ Xây dựng đã thực hiện và tổ chức nghiệm thu một số nghiên cứu như: Xây dựng hướng dẫn lồng ghép nội dung BĐKH vào quy trình lập quy hoạch xây dựng; Điều chỉnh định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050 (có tính đến yếu tố BĐKH); Xây dựng giải pháp quy hoạch và quản lý cấp nước đô thị tại các vùng hạn chế nguồn nước trong bối cảnh BĐKH. Các nghiên cứu trên đã đề xuất các quan điểm, cách tiếp cận và phương thức lồng ghép nội dung BĐKH vào quy hoạch đô thị; Xác định các vấn đề trọng tâm về BĐKH với quy hoạch đô thị ở Việt Nam; Hướng dẫn lồng ghép BĐKH trong quy hoạch xây dựng, Quy hoạch không gian và sử dụng đất, thiết kế đô thị, quy hoạch hạ tầng kỹ thuật; Đề xuất khung pháp lý lồng ghép nội dung BĐKH vào quy

trình lập quy hoạch xây dựng. Đồng thời, Bộ Xây dựng đã lồng ghép các nội dung ứng phó BĐKH vào Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2019 và đang triển khai rà soát Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị để cập nhật nội dung về ứng phó BĐKH.

(5) *Phối hợp với các tổ chức quốc tế thực hiện nghiên cứu khoa học về phát triển đô thị ứng phó với BĐKH, triển khai thí điểm các dự án phát triển đô thị sinh thái, đô thị xanh ở Việt Nam:* Bộ Xây dựng đã phối hợp với Tổ chức Hợp tác kinh tế và Phát triển (OECD) xây dựng Báo cáo về đánh giá chính sách đô thị quốc gia của Việt Nam, trong đó đã lồng ghép một Chương về chính sách đô thị tăng trưởng xanh; Hoàn thành Dự án Quy hoạch đô thị xanh do Cơ quan hợp tác phát triển Hàn Quốc tài trợ. Ngoài ra còn có một số nghiên cứu phối hợp với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ tại Việt Nam triển khai thực hiện như: Dự án Xây dựng Bộ chỉ số đô thị chống chịu với BĐKH tại Việt Nam VN-CRI (Quỹ Châu Á và ISET hỗ trợ); Dự án Quản lý tài chính rủi ro thiên tai (ADB tài trợ); Dự án hỗ trợ kỹ thuật phát triển đô thị thích ứng và bền vững (ADB tài trợ)...

Tại các địa phương đã triển khai các dự án thí điểm: Sử dụng năng lượng hiệu quả và chuyển hóa các-bon thấp trong công trình xây dựng và phát triển đô thị bền vững (ADEME, Cộng hòa Pháp tài trợ), triển khai tại thành phố Hà Nội, thành phố Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh; Dự án Quản lý nguồn nước tổng hợp và phát triển đô thị trong mối liên hệ với BĐKH tại 3 tỉnh: Bình Thuận, Ninh Thuận và Hà Tĩnh (vốn viện trợ của Chính phủ Vương Quốc Bỉ); Dự án hỗ trợ mục tiêu phát triển bền vững, phát thải thấp và thích ứng với BĐKH của Việt Nam - Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tại 4 tỉnh: Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An và Long An; Dự án chống ngập và thoát nước đô thị thích ứng với BĐKH tại Cà Mau (GIZ tài trợ); Dự án thúc đẩy tăng trưởng xanh khu vực Vịnh Hạ Long (JICA tài trợ); Dự án Phát triển đô thị thích ứng và bền vững (ADB tài trợ) và dự án Nhà ở phòng chống bão, lụt (DWF tài trợ) thí điểm tại thành phố Huế.

b) Giai đoạn 2021 - 2023

Từ những cơ sở, định hướng triển khai Đề án 2623, Bộ Xây dựng đã tham mưu và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với BĐKH giai đoạn 2021 - 2030 tại Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 (Đề án 438).

Trong đó, Bộ tiếp tục triển khai những nhiệm vụ như: Hình thành cơ sở dữ liệu cảnh báo rủi ro đô thị; Atlas Đô thị và Khí hậu tại các địa phương. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến quy hoạch và phát triển đô thị; thực hiện lồng ghép các hướng dẫn và nội dung quản lý rủi ro, ngập úng trong phát triển đô thị. Các định hướng, quy hoạch (quy hoạch vùng, tỉnh và quy hoạch đô thị), chương trình phát triển đô thị đã được điều chỉnh, bổ sung nội



▲ Việt Nam tiến tới phát triển các đô thị có khả năng chống chịu BĐKH

dung ứng phó với BĐKH và có giải pháp kiểm soát phát triển đô thị. Các chỉ tiêu xác định các khu vực ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp cải tạo tại các đô thị ứng phó với BĐKH làm cơ sở đầu tư xây dựng hiệu quả. Bổ sung hệ thống các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật về xây dựng và phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh, sinh thái ứng phó với BĐKH; cập nhật, vận hành và đánh giá rủi ro trên nền dữ liệu Atlas Đô thị và Khí hậu; ban hành các tài liệu giảng dạy nhằm nâng cao năng lực quản lý rủi ro, ứng phó với BĐKH. Hợp tác quốc tế nghiên cứu, thực hiện thí điểm một số chương trình, dự án thí điểm ứng dụng công nghệ, vật liệu mới nhằm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với BĐKH; thực hiện Chương trình nâng cấp đô thị quốc gia ứng phó với BĐKH.

Đối với những đô thị chưa triển khai trong giai đoạn 2013 - 2020 sẽ được đề xuất cho phép tiếp tục thực hiện trong giai đoạn giai đoạn 2021 - 2030. Cụ thể giai đoạn I (từ 2021 - 2025), tiếp tục thực hiện tại 5 đô thị gồm thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ, Hải Phòng, Đà Nẵng và 30 đô thị trong đó có 20 đô thị thuộc 5 tỉnh vùng duyên hải Bắc Bộ, duyên hải miền Trung và đồng bằng sông Cửu Long; 10 đô thị thuộc 5 tỉnh vùng miền núi phía Bắc và Tây Nguyên. Giai đoạn II (từ 2026 - 2030) thực hiện trên hệ thống 33 đô thị: ven biển, đồng bằng có nguy cơ ngập lụt; có nguy cơ cao chịu tác động của lũ quét, sạt lở đất tại các vùng miền núi phía Bắc, duyên hải ven biển miền Trung, Đông Nam Bộ và Tây Nguyên. Giai đoạn sau năm 2030, mở rộng phạm vi áp dụng đối với các khu vực đô thị trên toàn quốc xuất hiện các tác động mới của BĐKH.

Sau khi Đề án 438 được Thủ tướng Chính phủ ban hành, Bộ Xây dựng đã có Công văn số 1862/BXD-PTĐT ngày 25/5/2021 gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc triển khai Đề án, trong đó có nội dung về việc xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án theo từng giai đoạn 2021 - 2025 và 2026 - 2030. Cho đến nay đã có 21/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Kế hoạch hành động; trong đó có 18/40 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc danh mục các tỉnh có các đô thị chịu tác động nặng nề của BĐKH. Bộ Xây dựng cũng đã chủ động triển khai các dự án SNKT “Kế hoạch và giải pháp đảm bảo an toàn nhà ở khu vực đô thị thích ứng với BĐKH và nước biển dâng vùng duyên hải Bắc Bộ” để thực hiện các Chương trình của Đề án. Hiện nay, sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TW, Bộ Xây dựng đang tham mưu Chính phủ xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, theo đó sẽ nghiên cứu lồng ghép các nhiệm vụ của Đề án 438 trong các Chương trình, kế hoạch hành động của ngành Xây dựng ứng phó với BĐKH; lồng ghép các yêu cầu về phát triển đô thị ứng phó với BĐKH trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tập trung trong xây dựng Luật để quản lý, phát triển đô thị.

Bên cạnh đó, Bộ Xây dựng cũng đã và đang tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế tập trung triển khai các Chương trình 1, Chương trình 4 và Chương trình 5 của Đề án 438 (là các Chương trình chủ yếu do Bộ Xây dựng chủ trì thực hiện), như với SECO, GIZ. Ngoài ra, Bộ Xây dựng đóng vai trò kết nối để các tổ chức quốc tế có các dự án, chương trình làm việc, hỗ trợ trực tiếp các địa phương (như với AFD hỗ trợ thành phố Đông Hà...)■